

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TẾT VÀ MÙA XUÂN
(Thời gian thực hiện: 3 tuần: Từ ngày 30/12/2024- 24/01/2025)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Thổi bóng, gà trống gáy. - Tay: Giơ cao, đưa sang ngang. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, vịn người sang 2 bên - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.	* Hoạt động chơi - tập: - Hô hấp: Thổi bóng, gà trống gáy. - Tay: + Hai tay giơ cao, hạ xuống + Hai tay đưa tay sang ngang, hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: + Cúi người về phía trước, đứng thẳng người lên. + Quay người sang bên phải, trái - Chân: + Ngồi xuống, đứng lên + Đứng nhún chân - Tập theo nhạc bài hát: Sắp đến tết rồi	
2	- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động theo đường ngoằn ngoèo	- Đi theo đường ngoằn ngoèo	*Hoạt động chơi - tập có chủ định: - Đi theo đường ngoằn ngoèo. * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Ném bóng vào đích.	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi: Bò theo đường dích dắc.	- Bò theo đường dích dắc	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: ` Bò theo đường dích dắc * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Các chú chim sẻ	

5	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Bật qua vạch kẻ	- Bật qua vạch kẻ	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: ` Bật qua vạch kẻ * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Bắt chước tạo dáng
6	- Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo"	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé. - Tập khâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Nhón nhặt đồ vật - Chồng, xếp 6-8 khối - Tập cầm bút tô, vẽ	* Hoạt động chơi tập có chủ định + Hoạt động với đồ vật: ` Xâu vòng hoa các màu ` Dán hoa mùa xuân ` Chấm hoa cho cây đào * Hoạt động chơi: - Đạo chơi ngoài trời: Chơi với nắp chai, bóng, cát, sỏi, nước, lá cây, hạt hạt, câu cá... - Chơi ở các góc: ` Góc thao tác vai: Cho em ăn, ru em ngủ, nấu ăn khuấy bột, bác sĩ khám bệnh, nghe điện thoại. ` Góc HĐVĐV: Luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây Chơi chấp ghép hình hoa, xếp chồng khối thành đường đi, xâu vòng hoa các màu. ` Góc nghệ thuật: Chấm hoa cho cây, tô màu bông hoa, nặn bánh dày, dán hoa mùa xuân, múa hát các bài hát trong chủ đề.
7	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay- mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.		
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
8	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh.

	<p>com, ăn được các loại thức ăn khác nhau.</p>	<p>loại thức ăn khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống. - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn trong chương trình “Tuần lễ dinh dưỡng”. 	<ul style="list-style-type: none"> ` Giờ ăn: Dạy trẻ thích nghi với chế độ ăn com và trò chuyện về các món ăn, dạy trẻ biết ăn chín uống chín, ăn nhiều loại thức ăn khác nhau trong . ` Dạy trẻ cách cầm bát thìa đúng cách ` Trẻ nghe, nói được 1 số từ: Bát, thìa, thịt, canh rau, ăn com... trong chương trình “Tuần lễ dinh dưỡng”. 	
9	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa 	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện thói quen 1 giấc ngủ trưa. 	<ul style="list-style-type: none"> ` Giờ ngủ: Tập cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc ` Dạy trẻ nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, uống, ngủ. - Thực hành: Sử dụng bát, thìa, cốc trong giờ ăn, uống trong 	
11	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...) 	<ul style="list-style-type: none"> - Tập tự phục vụ: <ul style="list-style-type: none"> + Xúc com, uống nước. + Mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. + Đi dép, đi vệ sinh + Chuẩn bị chỗ ngủ: lấy gối. - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn; <ul style="list-style-type: none"> + Lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt. - <i>Kỹ năng cất gối vào tủ</i> 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. ` Giờ ăn: Dạy trẻ thích nghi với chế độ ăn com và trò chuyện về các món ăn dạy trẻ biết ăn chín uống chín, ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. ` Dạy trẻ cách cầm bát thìa đúng cách ` Trẻ nghe, nói được 1 số từ: Bát, thìa, thịt, canh rau, ăn com... ` Giờ ngủ: Tập cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc ` Dạy trẻ nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, uống, ngủ. - Thực hành: Sử dụng bát, thìa, cốc trong 	

12	<p>- Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; Trẻ <i>đeo khẩu trang khi đi ra đường để phòng tránh dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe</i>, đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.</p>	<p>+ Tập tự phục vụ: - Đội mũ khi ra nắng, <i>biết nắng làm mình bị ốm, đeo khẩu trang khi đi ra đường để phòng tránh dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe</i>, - Mặc quần áo ấm khi trời lạnh, - Đi giày dép - <i>Kỹ năng mặc áo, cởi áo</i> - <i>Kỹ năng đi dép</i></p>	<p>giờ ăn, uống. ` Thực hành: trong giờ ngủ + Dạy kỹ năng sống: Cát gói vào tú. - Kỹ năng mặc áo, cởi áo - Kỹ năng đi dép</p>	
----	---	--	---	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15	<p>- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.</p>	<p>- Sờ nắn, nhìn, ngửi ... đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật để nhận biết cứng – mềm, trơn, nhẵn, sù sì.. (<i>Một số loại quả quen thuộc gần gũi có tại quê hương Điện Biên</i>) + <i>Ngửi một số loại hoa quen thuộc.</i> - Nếm vị của 1 số thức ăn, quả (ngọt- mặn- chua).</p>	<p>* Hoạt động chơi – tập có chủ định ` NB: Nhận biết hoa đào hoa mai ` NB: Đặc điểm nổi bật của mùa xuân ` NB: Trò chuyện về mâm ngũ quả. * Hoạt động chơi: - Đạo chơi ngoài trời: Quan sát: Cây hoa giấy, hoa hồng, hoa quân tử, hoa lan chi.</p>	
----	--	--	---	--

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

24	<p>- Trẻ trả lời 1 số câu hỏi đơn giản: “ Ai đây?”; “Cái gì đây?”; “...làm gì?”; “... thế nào?” (Ví dụ: “Cây hoa hồng được trồng để làm gì?...”).</p>	<p>- Nghe các câu hỏi: cái gì? Làm gì? để làm gì? ở đâu? như thế nào? - Trả lời và đặt câu hỏi: “ Cái gì?”; “Làm gì?”; “Để làm gì?”; “Ở đâu?; “...thế nào?; “Tại sao?”...</p>	<p>* Hoạt động giao lưu cảm xúc: (Đón và trẻ trẻ) - Cô trò chuyện với trẻ (Cho trẻ xem video) về các hoạt động thường làm trong dịp tết.</p>	
----	---	--	---	--

25	<p>- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: “Đôi bạn nhỏ” Trả lời được 1 số câu hỏi đơn giản về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.</p>	<p>- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. - Lắng nghe người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.</p>	<p>(VD: Hoa gì đây...? Hoa đào có màu gì?...) * Hoạt động chơi-tập có chủ định: ` NB: Nhận biết hoa đào hoa mai ` NB: Đặc điểm nổi bật của mùa xuân ` NB: Trò chuyện về mâm ngũ quả. ` Dạy trẻ kể truyện: “Chiếc áo mùa xuân” * Hoạt động chơi: - Đạo chơi ngoài trời: Quan sát: Cây hoa giấy, hoa hồng, hoa quỳnh, hoa lan chi. ` Kể chuyện theo tranh cho trẻ nghe trong giờ ôn buổi chiều. - Góc NT: Xem sách, chuyện về ngày tết quê em.</p>	
26	<p>- Trẻ phát âm rõ tiếng.</p>	<p>- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn.</p>	<p>* Hoạt động chơi-tập có chủ định: ` Dạy trẻ đọc thơ: Mưa xuân, cây đào. ` Nghe các bài đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ, thả đĩa ba ba, tập tầm vông.</p>	
27	<p>- Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo</p>	<p>- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.</p>		
30	<p>- Trẻ biết nói to, đủ nghe, lễ phép.</p>	<p>- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.</p>	<p>* Hoạt động chơi: - Giơ đón, trả trẻ: Dạy trẻ chào cô, chào bạn, chào mọi người, trả lời khi cô hỏi. * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Dạy trẻ xin cô đi vệ sinh, uống nước, mời ăn cơm...</p>	
4 . Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				

33	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh. Nói được 1 số từ tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ	<p>- Hoạt giao lưu cảm xúc. Giờ đón, trả trẻ: + Trò chuyện với trẻ về điều mình thích và không thích trong ngày tết ở quê mình. + Thực hành: Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.</p>	
37	- Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, “vâng ạ” chơi cạnh bạn, không cầu bạn.	<p>* Hoạt động giao lưu cảm xúc. ` Dạy trẻ giao lưu cảm xúc, chào hỏi, tạm biệt trong giờ đón, trả trẻ. * Hoạt động chơi ` Hoạt động góc: Dạy trẻ chơi thân thiện cạnh bạn không cầu bạn, biết cảm ơn, xin lỗi khi chơi góc thao tác vai (Bé em, cho em ăn, thay quần áo cho em, nấu ăn, khuấy bột, bác sĩ khám bệnh, nghe điện thoại...)</p>	
38	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	<p>* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: ` DH: Sắp đến tết rồi ` VĐTN: Bé và hoa * Hoạt động chơi ` Trò chơi âm nhạc: Ai đoán đúng, bóng tròn to ` Góc nghệ thuật: Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống...</p>	
41	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	<p>- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau về địa phương như: Ính lá ơi, xòe hoa..., nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.</p>	<p>* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: ` DH: Sắp đến tết rồi ` VĐTN: Bé và hoa * Hoạt động chơi ` Trò chơi âm nhạc: Ai đoán đúng, bóng tròn to ` Góc nghệ thuật: Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống...</p>	
42	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu,	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ định + Hoạt động với đồ</p>	

	tranh (Cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)...	nặn, - Xem tranh ảnh về mùa xuân, hoa...	vật: ` Xâu vòng hoa các màu ` Dán hoa mùa xuân ` Chấm hoa cho cây đào * Hoạt động chơi ` Góc nghệ thuật: - Xem tranh ảnh về mùa xuân, hoa... + Nặn: Nặn bánh ngày tết	
--	--	---	---	--

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề tết và mùa xuân
- Bút màu, giấy màu, giấy A4, keo dán, đất nặn, băng con, các nguyên vật liệu thiên nhiên: Cát, lá cây, sỏi, rơm, bông, màu nước...
- Tranh minh họa các bài thơ “Mưa xuân, cây đào”, câu chuyện: Chiếc áo mùa xuân”.
- Loa, máy tính, băng đĩa nhạc bài hát: Bé và hoa, sắp đến tết rồi.
- Phối hợp với phụ huynh sưu tập tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi, sách báo làm đồ dùng đồ chơi phù hợp chủ đề.

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Trưng bày tranh ảnh về chủ đề “Tết và mùa xuân”
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề “Tết và mùa xuân” đàm thoại với trẻ qua các câu hỏi: Ai đây? Làm gì? Bạn nào đây? Cái gì? Để làm gì?
- Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề, đưa trẻ vào chủ đề mới nhẹ nhàng.

HIỆU TRƯỞNG
(Duyệt)

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Phạm Bích Nguyệt

Trần Thị Nguyệt Nga

